

Bản án số: 43/2019/HNGĐ-ST
Ngày 16 tháng 8 năm 2019
(V/v: Tranh chấp HNGĐ)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Kiến
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Côi và bà Bùi Thị Á Khanh
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Diệu Tuyết - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị K- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 182/2019/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2019 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

** Nguyên đơn:* *Chị Nguyễn Hồng D-* sinh năm 1996 (Có mặt)

Nguyên quán: thôn T, xã Đ, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội

Nơi ĐKKHKT: thôn A, xã T, huyện Ứng Hòa, Hà Nội.

** Bị đơn:* *Anh Lê Văn K-* sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Nơi sinh, nơi ĐKKHKT và nơi ở: thôn A, xã T, huyện U, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và các văn bản tố tụng khác, nguyên đơn chị Nguyễn Hồng D trình bày: Chị kết hôn với anh Lê Văn K trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, những lúc như vậy anh K luôn có thái độ xúc phạm chị, thậm chí còn đánh đập chị. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do anh K là người hay chơi bời, tụ tập rượu chè say xỉn và không có trách nhiệm với gia đình. Chị đã nhiều lần khuyên nhủ, nhẫn nhịn chịu đựng với hy vọng khi chị sinh con anh sẽ thay đổi. Tuy nhiên, khi chị sinh con anh vẫn không thay đổi thậm chí còn chửi bới, đánh đập chị thường xuyên hơn. Đã rất nhiều lần chị D bị anh

Kđánh và chị rất kinh hãi về những trận đòn mà anh Kgây ra cho mình. Có lần anh Kcòn kẻ dao vào cổ chị dọa giết. Vì quá sợ hãi nên chị đã phải mang theo con về nhà bố mẹ đẻ ở. Tuy vậy, anh Kvẫn không để cho cuộc sống của mẹ con chị yên ổn; nhiều lần anh đã chặn đầu xe của chị khi chị đi làm về, đập đổ xe máy làm chị ngã thẫm tím mặt. Nay, chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã quá trầm trọng nên chị xin được ly hôn với anh Kđể giải thoát khỏi tình trạng hiện nay.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung là Lê Thu Uyên – sinh ngày 17/8/2015, từ trước chị vẫn là người nuôi cháu, chỉ từ khi ông nội anh Kmất chị có cho cháu về chịu tang thì anh Kđã giữ con từ đó đến nay. Khi vợ chồng ly hôn chị đề nghị được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và không yêu cầu anh Kphải cấp dưỡng nuôi con. Với mức thu nhập của chị mỗi tháng hơn 5 triệu đồng, cùng với sự trợ giúp của bố mẹ đẻ chị về việc trông nom, chăm sóc, đưa đón con đi học trong khi chị đi làm nên chị rất yên tâm. Còn anh Kvới bản tính chơi bời nên không thể nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con được.

Về tài sản, công sức và nợ: Đều không có gì nên không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai và các văn bản tố tụng khác, bị đơn anh Lê Văn Ktrình bày: Vợ chồng lấy nhau trên cơ sở tự nguyện như chị Dtrình bày là đúng. Quá trình chung sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, nguyên nhân chị Dbỏ gia đình anh về ở với bố mẹ đẻ là do vợ chồng cãi nhau, do tính nóng, không kiềm chế được nên anh có đánh chị. Anh mong Tòa hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nuôi dạy con chung. Mặc dù anh rất muốn và đã cố gắng níu kéo, nhưng nếu chị Dvẫn nhất quyết xin ly hôn thì anh cũng chấp nhận.

Về con chung: Anh Kthừa nhận về con chung và việc chăm sóc con như chị Dtrình bày là đúng; tuy nhiên, nếu vợ chồng ly hôn thì anh đề nghị được nuôi con và không yêu cầu chị Dphải cấp dưỡng. Anh cho rằng mình đi làm công ty thu nhập mỗi tháng hơn 10 triệu đồng thì có đủ điều kiện để nuôi con.

Về tài sản, công sức và nợ: Đều không có gì nên không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản xác minh, chính quyền địa phương xã Trầm Lộng cho biết: Sau khi kết hôn, chị Dvà con không thường xuyên sinh sống ở địa phương mà chủ yếu sống cùng với bố mẹ đẻ ở Đồng Tân. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh Kchơi bời, rượu chè thường xuyên đánh chửi chị Duyên. Hiện nay hoàn cảnh gia đình anh Kcó bố đẻ bị ung thư, mẹ đẻ sức khỏe kém, gầy gò, ốm yếu; em trai Kchưa lập gia đình thường xuyên làm xa nhà. Anh Kthuộc đối tượng chơi bời, hung hăng, côn đồ, lười lao động, đã từng bị xử lý hành chính về hành vi gây rối. Quan điểm của chính quyền địa phương đề nghị Tòa án nhanh chóng giải vụ việc quyết tránh trường hợp xấu xảy ra.

Tại biên bản xác minh, chính quyền địa phương xã Đồng Tân cho biết: Hiện nay chị Dvà con đang sinh sống cùng với bố mẹ đẻ ở thôn Đồng Xung, xã Đồng Tân, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội. Cháu Lê Thu Uyên – sinh năm 2015 hiện đang học tại Trường mầm non xã Đồng Tân, cuộc sống của cháu cùng với mẹ và ông là ngoại ổn định, việc chăm sóc, nuôi dưỡng cháu là rất tốt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định về tố tụng dân sự như tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, tạo điều kiện cho họ được trình bày quan điểm, tiến hành hòa giải theo đúng quy định. Hội đồng tiến hành xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: đề nghị Tòa giải quyết cho chị Dđược ly hôn với anh Khuyến. Giao chị Dtrực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con chung là Lê Thu Uyên – sinh ngày 17/8/2015. Chị Dphải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: chị Nguyễn Hồng Dvà anh Lê Văn Kđều có HKTT tại huyện Ứng Hòa, chị Dlàm đơn ly hôn, nộp các tài liệu kèm theo và đã nộp tiền tạm ứng án phí ly hôn. Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa thụ lý, giải quyết vụ việc là đúng thẩm quyền quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Kđã được nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên Hội đồng xét xử (Viết tắt: HĐXX) quyết định hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa, anh Kcũng đã nhận được quyết định hoãn phiên tòa nhưng tại phiên tòa hôm nay vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về hôn nhân: chị Nguyễn Hồng Dvà anh Lê Văn Kcó đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do anh Kchơi bời, rượu chè dẫn đến bạo lực gia đình, không những vậy anh có những lời lẽ đe dọa chị khiến chị hoảng sợ và luôn phải đề phòng anh Khuyến. Vợ chồng đã có thời gian sống ly thân từ tháng 02/2019 đến nay. HĐXX thấy, mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Duyên, anh Klà căng thẳng, trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu của chị Dlà phù hợp với quy định của Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Lê Thu Uyên – sinh ngày 17/8/2015 hiện anh Kđang nuôi dưỡng kể từ khi cháu về chịu tang cụ nội từ ngày 26/6/2019 đến nay. Xét yêu cầu nuôi con của chị Dthấy: Từ khi cháu Uyên sinh ra

cho đến khi cháu Uyên về chịu tang cụ nội ngày 26/6/2019 chị Dlà người chăm sóc, nuôi dưỡng là chủ yếu, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, xét nguyện vọng của chị Dlà chính đáng nên chấp nhận yêu cầu xin được tiếp tục nuôi con của chị Duyên. Giao cháu Lê Thu Uyên cho chị Dtrực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Việc chị Dkhông yêu cầu anh Kphải cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản, công sức và công nợ chung: chị Duyên, anh Kđều thừa nhận không có gì, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Nguyên đơn phải chịu toàn bộ tiền án phí; nguyên đơn và bị đơn đều có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự (năm 2015); khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình (năm 2014); khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự (năm 2015); Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử: Chị Nguyễn Hồng Dđược ly hôn với anh Lê Văn Khuyển

Giao con chung là cháu Lê Thu Uyên – sinh ngày 17/8/2015 cho chị Nguyễn Hồng Dtrực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Kcho đến khi chị Dcó yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

Không ai được ngăn cản quyền thăm hỏi con chung.

Về án phí: chị Nguyễn Hồng Dphải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị Dđã nộp theo biên lai số 0009133 ngày 16 tháng 5 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKS, THADS huyện Ứng Hòa;
- UBND TT Vân Đình;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Đình Kiên

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa